

Giá : 10 XU



PHẠM VĂN GIAO

CON ONG CÁI KIẾN

Tranh vẽ của Nguyễn Kỳ

SÁCH

HOA XUÂN

(34)

CỦA TUỔI TRẺ

GIẢI TRÍ

Thông minh

Ông trạng Phùng, người Sơn-tây, thừa nhỏ đã tỏ ra người thông minh khác thường. Nhà nghèo bố mẹ tuy cần cù làm ăn mà cũng không khỏi đi vay nợ.

Một hôm bố mẹ ra làm đồng vắng, ông chơi một mình ở ngoài vườn. Người chủ nợ đến hỏi bố mẹ ông đi đâu, ông đứng đĩnh nói :

— Cha tôi đi giết người, mẹ tôi đi chôn người.

Chủ nợ lấy làm lạ, hỏi vặn ông thế nào ông cũng không chịu nói ; sau nửa đùa nửa thực bảo ông rằng :

— Con nói đi thì ta cho chỗ tiền nợ.

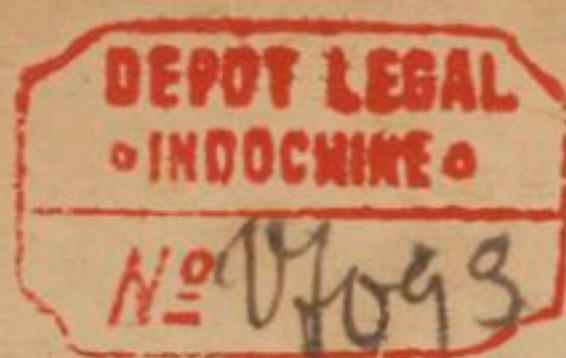
— Ông nói thế có gì làm bằng ? Nhân có cục đất, ông in tay vào đây cho tôi làm tin.

Chủ nợ thấy thằng bé ngộ nghĩnh, bằng lòng in tay trên cục đất để đợi nó giảng lời nói oái oăm trên kia ra sao.

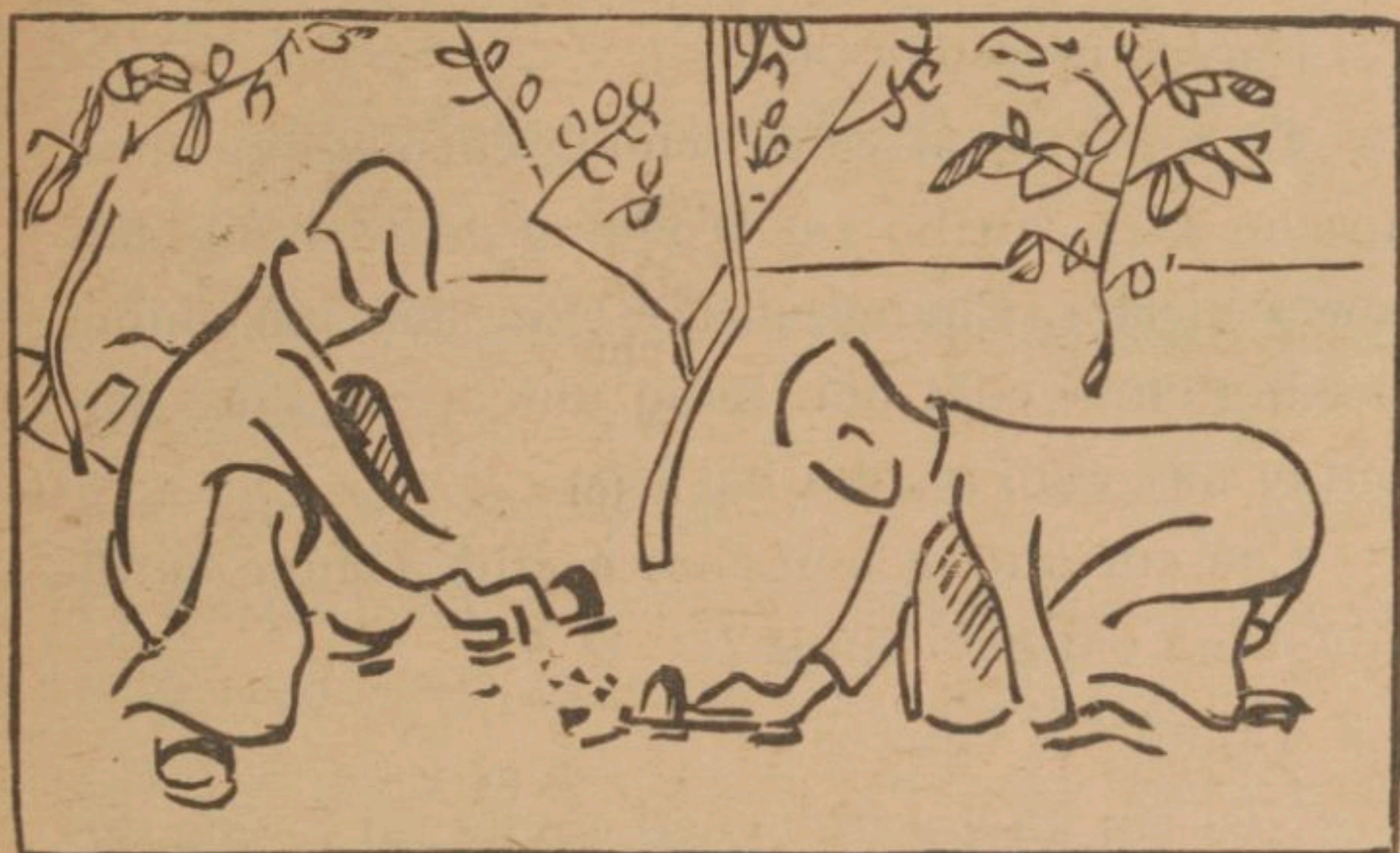
— Cha tôi ra đồng nhổ mạ, bắt đứt rễ chả giống giết người là gì còn mẹ tôi trồng mạ xuống ruộng chính là đem chôn người đấy.

Chủ nợ chịu trở về nhưng mấy hôm sau quên lời hứa cũ đến đòi nợ. Ông bảo bố không trả đem cục đất có in tay kia ra làm bằng.

Người chủ nợ phục trẻ có khiếu thông minh, không muốn sai lời, nhận đem số tiền nợ ấy cho ông ăn học.



CON ONG CẠI KIẾN



Một buổi sáng chủ-nhật, Hải ngồi trong buồng học nhìn ra vườn, một vườn rộng trồng nhiều cây ăn quả : những cây cau thân cao vút, những cây bưởi lá rườm rà, những cây na cành thưa thớt... Vài con chào mào hót riu rít, vài con chim khuyên gọi nhau chiếp-chiếp nghe rất vui tai. Ở giữa thành phố Hà-nội mà nhà Hải trông như một cái trại ở nhà quê.

Bống Tâm, một em bé của Hải lên tám tuổi, ở vườn chạy vào khoe :

— Anh Hải ơi, em bắt được con kiến to quá. Em phải cầu cánh nó mới không bay đi mất.

Hải nhìn con kiến Tâm đặt ở lòng bàn tay hỏi:

— Em bắt nó ở đâu thế?

— Tồ nó ở ngoài vườn, chúng em lấy que chọc vào cho kiến nó bò ra. Ồ chúng nó ra hàng đàn trông vui lắm. Chúng em lấy guốc đập mà chúng nó cũng chưa chết hết. Bỗng nhiên, em thấy con kiến to này chui ra, em bắt lấy.

— Các em không nên chơi ác thế. Chúng có tội tình gì mà em giết chúng?

— Tại nó đốt em.

— Nếu em không trêu ghẹo chúng thì không đời nào chúng đốt cả. Dẫn anh ra chỗ tổ kiến ấy đi.

Ở đằng xa, Hải đã trông thấy Cường và Vượng còn cầm guốc đập tri trát xuống đất. Bỗng Vượng bỏ guốc ra, hai tay phủi rối rít, và nhảy lùi hẳn ra xa. Rồi đến lượt Cường cũng thế.

Hải và Tâm cười rũ rĩ, chạy lại:

— Ai bảo nghịch tình mà!

Ở một lỗ đất dưới gốc cây bưởi, một vài con kiến còn bò ra, chui vào lăng xăng, vẻ sợ hãi vội vàng lắm, giữa những xác kiến tan nát, bẹp dí dưới gót guốc. Một sự kinh khủng đã qua trong cái xã-hội nhỏ ấy.

Hải chép miệng vừa phỉ cho Cường, vừa bảo :

— Các em ác lắm và sự ác ấy không lợi gì cho các em cả, còn làm cho các em đau vì bị chúng đốt cho nữa.

— Chúng đốt buốt thật anh ạ !

— Đại thì chưa nhớ.

Hải dắt ba em đi về phía cái trồng tre đặt ở một góc vườn.

— Anh đã bảo các em ác và đại, nhưng nghĩ kỹ ra, các em — cũng như phần nhiều các em nhỏ tuổi khác — có ác và đại cũng chỉ vì không biết mà thôi. Giá bây giờ các em được nghe câu chuyện kiến, rõ sự cần mẫn khôn khéo của những loài vật nhỏ ấy thì anh chắc các em về sau có gặp kiến sẽ không ác như bây giờ nữa. Biết đâu các em lại không yêu thích chúng.

Tâm, Cường và Vượng súm lại nhao nhao lên :

— Thế anh kể chuyện kiến cho chúng em nghe đi !

Hải ngồi xuống trồng mỉm cười lần lượt nhìn ba em. Những cặp mắt long lanh ham thích như dán vào Hải mong đợi và thúc dục. Hải nhếch môi bắt đầu kể :

— Loài kiến có nhiều giống. Các giống mà người

ta thường thấy là kiến đen, kiến vàng, kiến lửa... Con kiến có cánh mà Tâm bắt được vừa rồi là chúa của giống kiến vàng đấy.

Vượng ngắt lời :

— Chúa kiến là thế nào hở anh ?

— Chúa kiến là con kiến mẹ đẻ ra hết các con kiến khác. Trong tổ kiến chỉ có chúa là đẻ được thôi.

— Thế các con kiến con em vẫn thấy bò ở tường không đẻ được à ?

— Không, chúng chỉ là con của kiến-chúa. Trong mỗi tổ đều có bốn hạng kiến : chúa, vua, kiến-quân và kiến-thợ. Các em thường thấy là kiến-quân và kiến-thợ đấy. Còn kiến-chúa với kiến-vua thì ít khi được gặp vì chúng ở luôn trong tổ, chỉ khi nào đổi tổ hay chữa tổ mới ra ngoài.

Lúc nào trời gần mưa to các em cứ để ý xem ở tường những đàn kiến khiêng trứng, dọn nhà lên tổ ở cao hơn sẽ thấy cả vua lẫn chúa. Mỗi lần vua chúa đi như thế là kẻ hầu người hạ, tấp nập oai nghi lắm.

Ngoài những cơ hội ấy, chúa suốt đời ở trong tổ. Cả ngày các bà chỉ lo việc đẻ. Trung bình mỗi phút một trứng. Trong buồng đẻ biệt lập riêng hẳn



Trung bình mỗi phút một trứng (trang 4)

ra, các chị kiến-thợ chạy đi chạy lại tấp nập. Chị thì bung « cơm nước » đến cho chúa soi ; chị thì « liếm » người cho chúa sạch sẽ — cũng như tắm rửa cho chúa vậy, vả lại chúa để cả ngày thì còn thì giờ đâu nghĩ đến tắm rửa nữa — ; chị thì đồ trụng rồi « ăm » đặt ra một buồng riêng.

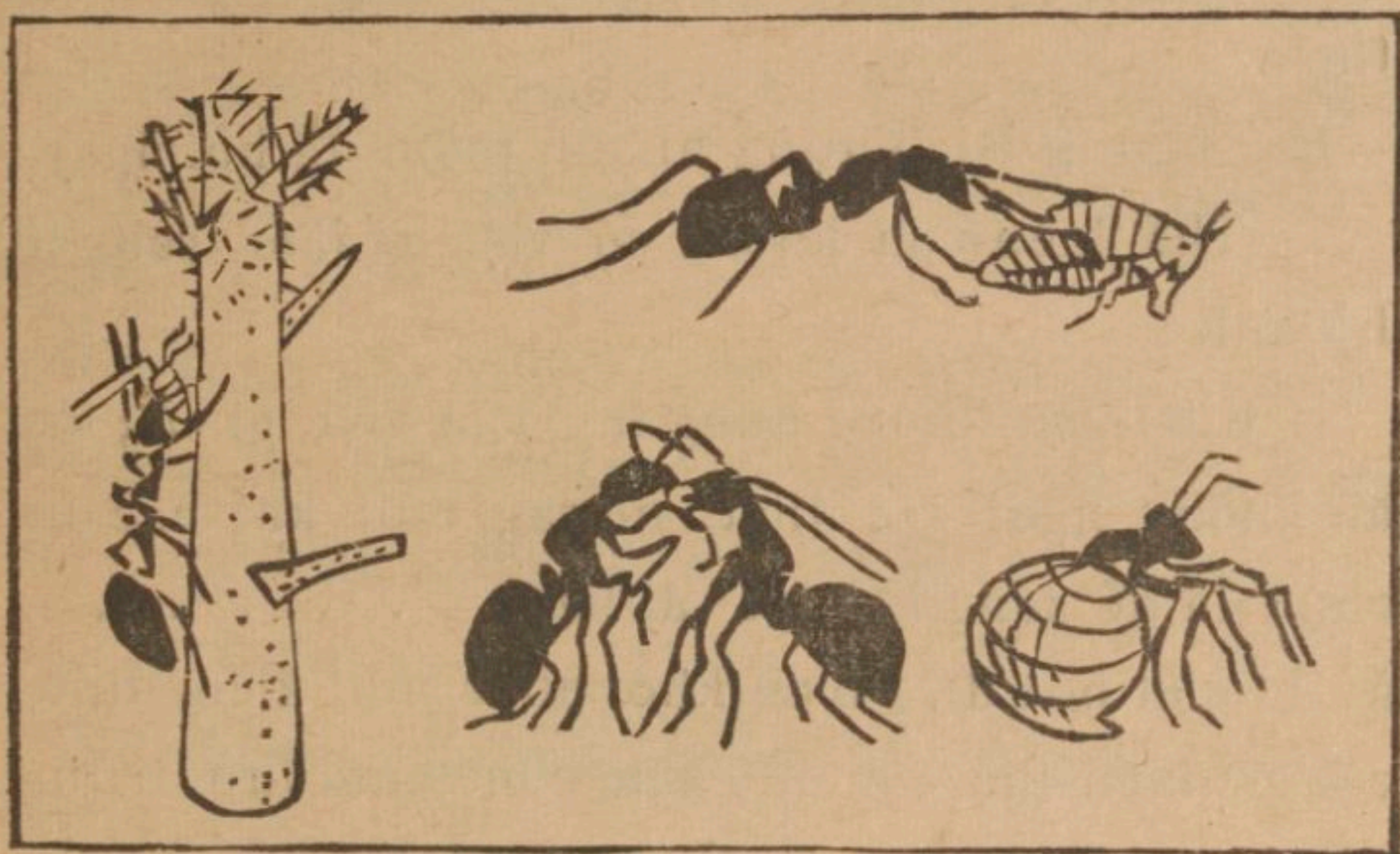
Chung quanh các chúa và ở cửa buồng để lúc nào cũng có mấy chục chú kiến-quân, đầu rất to, nanh rất nhọn, sẵn sàng để che chở cho các bà chúa. Nếu có giống kiến khác hay con vật nào đến phá tổ, các chú kiến-quân phải ra tiếp chiến. Công việc các chú chỉ có thế.

Mọi công việc khác, bọn kiến-thợ làm cả. Các chị người bé nhỏ nhưng đông đúc lắm nên công việc nặng nhọc cũng xong xuôi. Ngoài công việc hầu hạ các bà chúa, còn phải thù phụng các vua, và đến cả các chú kiến-quân nữa.

Các chú kiến-quân cũng như các bác quyền vậy. Ở nhà phải có các bác quyền gái làm « cơm nước » chứ ! Các chị kiến-thợ khác bác quyền gái ở chỗ không phải là vợ các chú kiến-quân, vì cả chú với chị đều đực chẳng ra đực, cái chẳng ra cái, nghĩa là không thể đẻ được. Gọi là chị hay chú để cho vui tai đó thôi !

Mấy đứa em Hải phì cười. Cường hỏi anh :

— Thế tại sao kiến-quân và kiến-thợ đều là con kiến-chúa cả mà lại khác nhau ? Mà ai đẻ ra kiến-vua, kiến-chúa ?



*Tay phải phía trên là một chị kiến thợ hút sữa nhậy —
phía dưới là một chị kiến lọ.*

— Đều do kiến - chúa đẻ ra cả. Lúc mới sinh, trứng nào cũng như trứng nào. Nhưng đến khi trứng đã nở ra các con sâu con thì theo các món ăn hoặc ít, hoặc nhiều, hoặc bỏ hay không bỏ sẽ hóa thân ra vua, quân hay thợ.

Các món ăn có ảnh hưởng về hình thức đối loài kiến nên công việc « cơm nước » của các kiến-thợ nặng nhọc vô cùng. Nhưng cũng vì sự khéo nuôi

« trẻ » của các cô kiến-thợ nên tổ kiến không mấy khi thiếu người làm. Hoặc giả một năm tổ bị phá hại, kiến-quân cùng kiến - thợ chết nhiều, thì mùa đẻ năm ấy, các cô kiến - thợ cho rõ nhiều « trẻ » ăn những món riêng đẻ hóa ra kiến-quân và kiến-thợ...

Hải ngừng lại, Vượng nhanh mồm đã hỏi ngay :

— Thế kiến-vua không có việc gì làm trong tổ hử anh ?

— Kiến-vua không dúng tay vào việc gì cả; tuy ăn không ngồi rồi thật, nhưng một khi các bà chúa đã đẻ xong lứa thì cái hạng ấy bị giết bớt đi. Đồ ăn khó nhọc mới kiếm được các chị kiến-thợ còn đẻ chăm chút nuôi lượt trứng mới.

Cường ngó ngằn hỏi :

— Đồ ăn của chúng là những thức gì hử anh ?

Tâm cười bảo rằng :

— Của ngọt thế mà không biết : Cường không thấy chỗ nào có đường là kiến bầu đầy đặc đầu mà trông thế.

Hải tiếp ngay :

— Phải, giống kiến rất thích của ngọt. Bánh ngọt chè đường, nước mật ở nhị hoa... các chị

kiến-thợ đi kiếm đem về. Các chị hút lấy về nhà nhả ra cho các chị kiến-lọ nuốt vào bụng để dành làm một thứ bánh nuôi cả tổ. Kiến - lọ là những chị kiến-thợ có cái bụng rất to, to đến nỗi không đi lại được nữa. Các chị ấy quanh năm ngồi một chỗ, đi đâu đã có các cô kiến-thợ khác « bế » đi. Chỉ trừ khi nào cái bụng đã vơi mới tự do đi lại được.

Hải đứng giậy chạy ra bên cây tranh thấp, cành lá rườm rà trồng ngay gần đấy. Chăm chú như tìm tòi một vật gì ở trong đám lá, Hải bỗng reo lên:

— Thế chứ !

Rồi với tay ngắt một cành lá nhỏ trên ngọn cây.

— Lại đây mau các em, anh cho xem cái này.

Cường, Vượng và Tâm đã đâm bổ đến. Hải dơ cành tranh rồi chỉ cho xem những con bọ nhỏ bằng non hạt vừng màu hung hung nâu bám đặc trên những thân lá.

— Đây đàn bò cái của các chị kiến.

Ba em ngơ ngác chưa hiểu sao, Hải đã cười rồi tiếp luôn :

— Phải bò cái lấy sữa ấy ! Kiến biết nuôi những con nhậy sữa này để hút lấy sữa. Cũng có con mầu

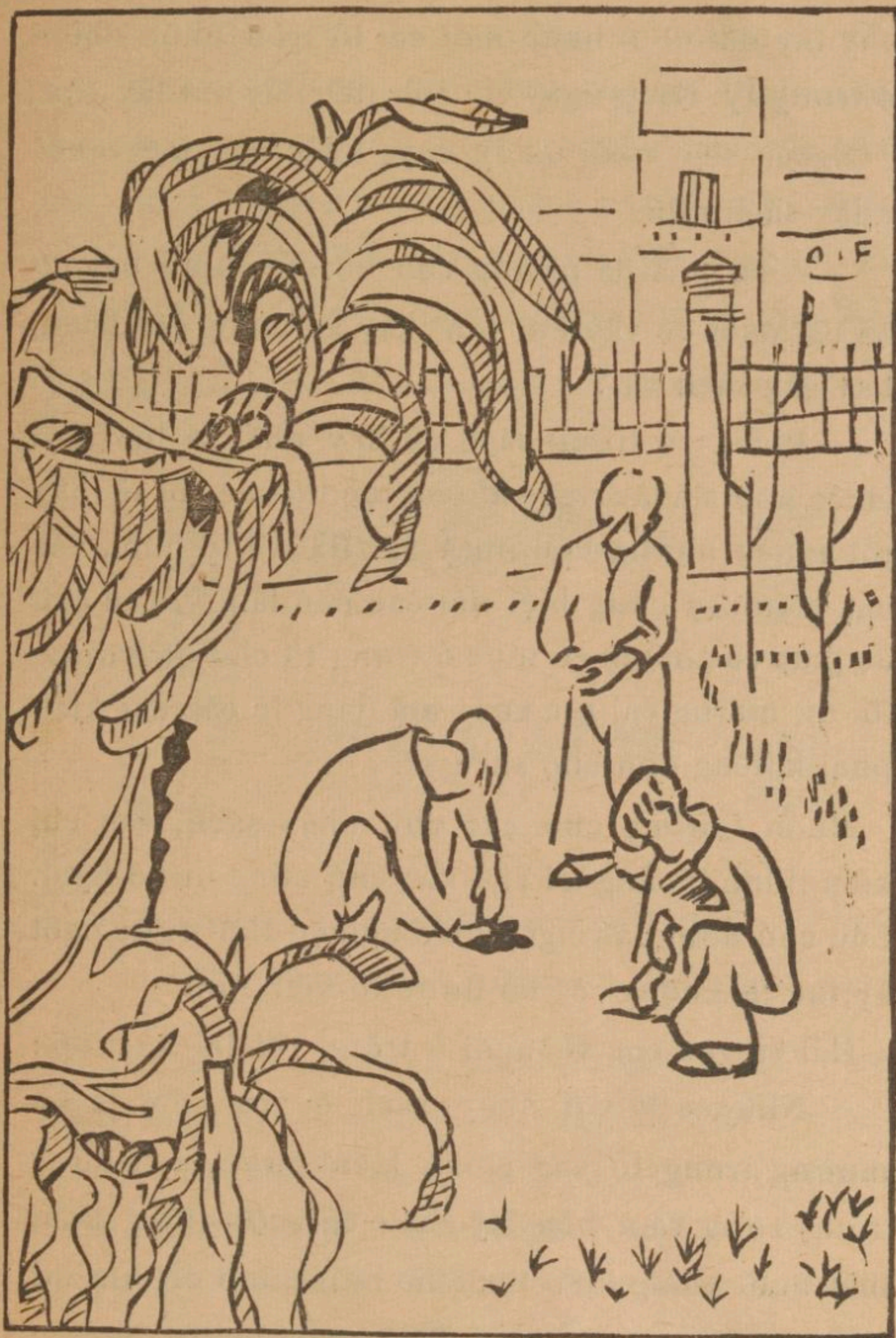
đen hắc. Chúng thường bám trên những ngọn cây nhỏ như hồng-hoa, quất, tranh, cúc... Các cậu nhậy sữa đã bám vào cây nào là cây ấy sẽ khô héo dần đến chết. Chỉ vì các cậu cả ngày chỉ hút nhựa. Khi đã hút đầy rồi, các cậu có cánh bay đi « gây dựng gia-đình » ở một cây khác.

Các em nhìn kỹ có thấy ở trên lưng mỗi con có hai cái râu đâm xuôi xuống : đấy là đôi vú của đàn nhậy sữa. Nếu có chị kiến nào đến gần, các cậu nhậy sợ hãi vội để tiết ra hai giọt sữa. Thế là chị kiến uống lấy uống để coi ngon lành lắm.

Các cậu nhậy thì không thiết gì sữa đó, chẳng qua chỉ là một thứ mồ hôi. Nhưng cũng vì thứ mồ hôi ấy mà các cậu phải làm mồi cho các chị kiến.

Bọn kiến-thợ thích sữa nhậy lắm. Cây nào có nhậy là các chị rầm rập đi lại, không bỏ qua một giọt « mồ hôi ngọt » nào của đàn bò sữa ấy.

Có nơi nhậy hiếm, các chị liền đi tìm bắt hắc lấy khiêng về tổ. Ngày ngày dăm bận chị nào chị ấy lại khiêng nhậy của mình lên cây cho hút nhựa, y như thằng bé đem chăn bò ra ngoài đồng cho ăn cỏ. Nhiều khi cho sự chăn nhậy ấy là khó nhọc, các chị kiến liền để luôn cậu nhậy của mình trên



Trên mặt đất nổi lên những ống đất... (trang 15)

cây lấy đất đắp thành một cái tổ tròn nhốt « bò » ở trong ấy. Hàng ngày chỉ việc đến đấy hút lấy sữa.

Ngoài việc nuôi nhậy cây, kiến còn biết nuôi nhậy-sách nữa.

— À có phải là những con bọ dài mình bạc có ba cái đuôi ve vẩy em vẫn thấy ần trong các trang hay gáy sách cũ ?

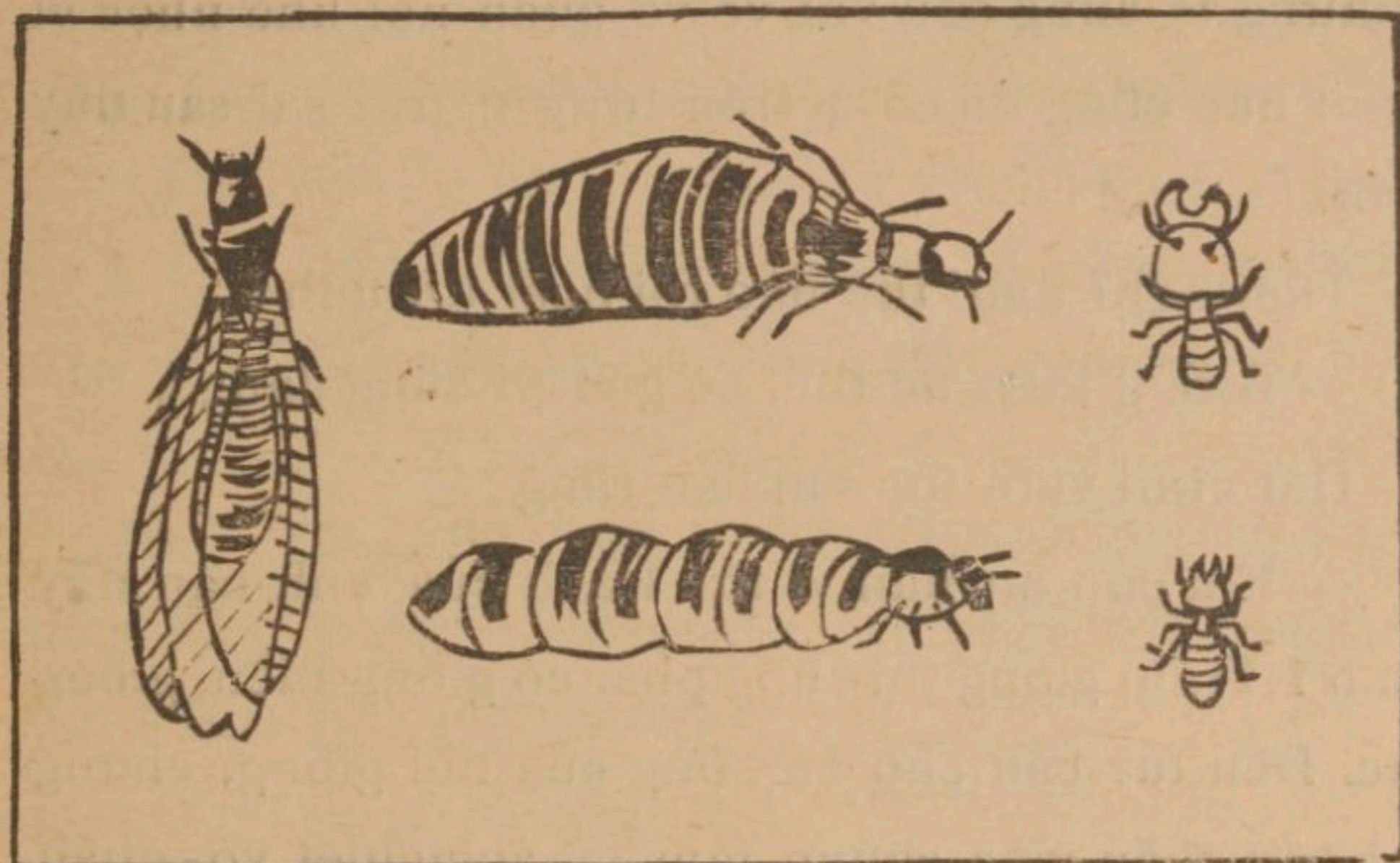
— Phải, trở trồng sách cũ hay nhất là lục một chiếc hòm đã lâu ngày không mở thì các em sẽ thấy rất nhiều những con nhậy ấy. Bắt về tổ nuôi, các chị kiến-thợ cũng biết đãi các chú lằm vì các chú ăn giúp các mảnh gỗ mục ở trong tổ cho đỡ vương lổ đi, những cái rác rưởi mà đáng lẽ các chị kiến phải khiêng dọn cho sạch sẽ.

Muốn thưởng cho các chú nhậy-sách, các chị kiến thỉnh thoảng lại cho các chú uống nước ngọt. Các chú uống lâu ngày mắc nghiện thứ nước ngọt ấy, thế là không rời bỏ được tổ kiến nữa.

Hải rủ các em về ngồi ở trồng rồi lại kể tiếp :

— Nhậy-cây với nhậy-sách ở với kiến là sự thường trong tổ các giống kiến nước ta. Nhưng trong rừng rậm bên Mỹ-châu có một giống kiến biết nuôi giống kiến khác bé hơn mình để làm đỡ những việc trong tổ như đầy tớ của người vậy.

Giống kiến to ấy đánh ác lắm. Mỗi năm cứ đến đầu xuân chúng tổ chức những cuộc đi bắt kiến con của các giống khác. Chúng đi từng đàn dài đến mấy chục thước, len lỏi vào nơi rừng rậm luôn mấy ngày trời. Nếu gặp một tổ kiến con nào đó là chúng kéo nhau ùa vào. Trong tổ thấy động kéo



Mỗi-vua, mỗi-chúa, mỗi-thợ và mỗi-quân.

ra. Thế là đánh nhau chí tử. Nhưng khổ thay! một đấng bé, một đấng lớn gấp năm sáu lần thì đấng được đã rõ ràng rồi. Trên bãi chiến trường thấy kiến nhỏ chết ngổn ngang con thì cắt đầu, con thì gãy chân, con thì lòi ruột, con thì mất bụng. Nhưng về bên kiến lớn sự thiệt hại cũng không phải là ít.

Cũng nhiều con chết và nhiều con bị thương. Chúng giận giữ giết cho kỳ trong tổ không còn một mống kiến nhỏ nào sống.

Xong rồi chúng cứ việc đàn hoàng vào những buồng đựng trứng mỗi con bắt lấy một chú sâu-kiến hay bê lấy một vài chiếc trứng. Đường về tuy xa nhưng ai cũng đều vui vẻ và quên nỗi khó nhọc vì con nào cũng đã có ở trên lưng người sai sau này rồi.

Tâm nghĩ ngợi thế nào rồi ngắt lời anh :

— Giống kiến ác thế, có giết đi cũng đáng !

Hải cười vuốt tóc em bảo rằng :

— Em còn ân hận vì lời trách của anh ban nãy sao ? Trăm giống thì cũng phải có giống hiền, giống ác. Đến lúc cần cho sự sống của nòi giống, chúng không thấy việc chúng làm là ác-nghiệt vô-nhân đạo. Chúng cũng coi như mọi việc thường khác, lúc đi kiếm ăn cho cả tổ. Phần lớn có lẽ vì trí khôn của chúng không mở mang đến chỗ suy xét được kỹ lưỡng. Vả lại những việc chúng làm đều theo bản tính cả...

Hải ngừng lại nghĩ, Vượng nhìn Tâm một cái dài, rồi quay về phía anh dục :

— Thôi anh kể nốt đi ! Giống kiến nhơn mang những trứng kiến con về tổ rồi làm sao nữa ?

— Chúng mang những trứng đó về tổ, nuôi nấng cho đến khi nở thành đàn kiến con.

. Các chị kiến con đó phải làm hết mọi công việc trong tổ kiến lớn : nào đỡ đẻ, nào chăm nuôi trứng, nào « cơm nước », nào kiếm mồi... Cứ như thế suốt một năm, cho đến đầu mùa xuân năm sau thì các chị kiến nhỏ vì công việc nặng nhọc chết dần đi mất khá nhiều. Tổ thiếu người làm, đàn kiến lớn lại sắp sửa một cuộc săn kiến-nhỏ khác...

Có một vật gì rơi đánh bộp xuống đất ngay trước mặt. Cường chạy vào trong đám cây, cúi xuống lom khom tìm, rồi reo lên :

— Ô một quả na rụng !

Tiếng Cường bỗng riu lại :

— Anh Hải ơi ! anh Hải !

Hải, Tâm và Vượng vội chạy vào thì thấy Cường đương cúi xuống chăm chú nhìn gốc cây na. Trên mặt đất nổi lên những ống đất dài ngòong ngoèolượn khúc. Một chỗ vì quả na rơi trúng nên đứt hẳn một quãng. Ở hai đầu ống đất, những con bọ nhỏ trắng lằng xằng chạy đi chạy lại.

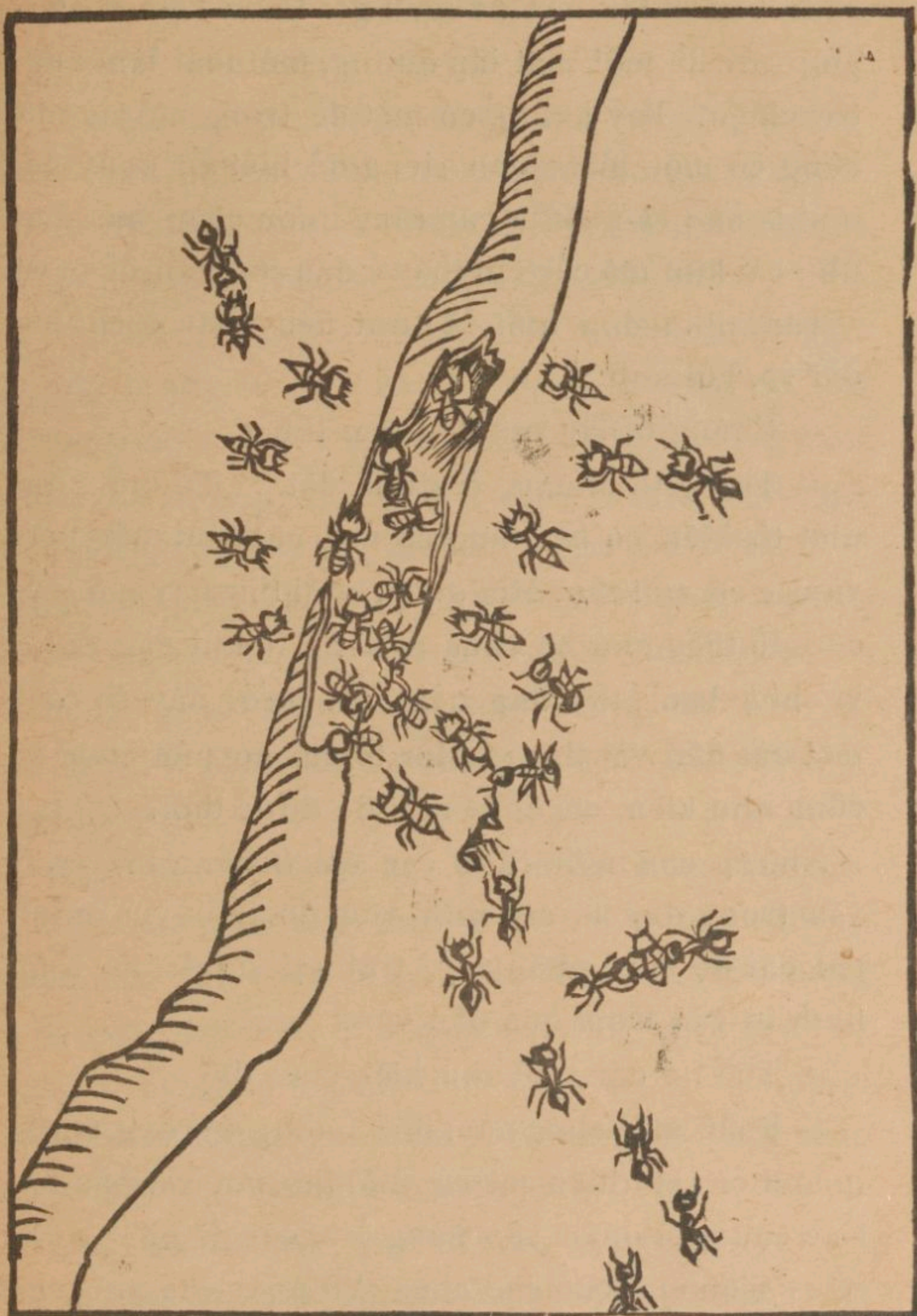
Hải chỉ rồi bảo các em rằng :

— Đây là những đường hầm của các con mối. Mối đây tất nhiên không phải là những con thạch-sùng các em vẫn thấy bò trên trần nhà. Tổ chúng ở dưới đất dưới gốc cây na này. Chúng ăn gỗ. Mối không có mắt, suốt đời chúng ở trong hầm tối và muốn đi đâu chúng thường đắp đường ống này làm lối đi để tránh những các con vật khác có thể hại được mình. Chúng sợ nhất các chị kiến vì kiến rất thích thịt mối.

Mỗi khi một quãng đường hầm bị vỡ, mối loáng quáng bò ra ngoài là khó lòng thoát được rằng các chị kiến. Bụng mối rất mềm, kiến chỉ cần một cái đã vỡ. Tuy vậy nhiều con mối trước khi chết cũng cố cắn què cắn vài chị kiến quá ham ăn. Nay các em trông, đã có một chị kiến lăm le quanh mấy con mối.

Tâm, Cường và Vượng nhìn xuống. Chị kiến quanh quẩn một lát ngoài một hàng mối đã hợp nhau lại trước sự nguy hiểm, rồi vội vàng đi mất. Hải nói :

— Con kiến kia sắp đi rủ nhiều kiến bạn lại để « ăn tiệc » mối đấy. Nhưng các em trông : mối biết cơn nguy đã đương vè đất để lấp chỗ đường hầm bị đứt. Chúng biết địch quân (là các chị kiến đó)



Kiến và mối đánh nhau.

sẽ trở lại nhiều nên cũng đi gọi thêm viện-binh ra giúp sức để một mặt lấp đường, một mặt làm quân trợ chiến. Tuy không có mắt để trông nhưng mỗi cũng có một giác-quan riêng để biết cơ nguy đến ở phía nào và nhất là cặp răng nhọn châu vào nhau như cái kim mà các em thấy ở đầu con mối, để tự vệ.

Tâm nhìn đàn mối lũ lượt kéo nhau ở cái ống đất ra, hỏi anh :

— Chúng ở đâu mà đến lắm thế ?

— Trong tổ chúng, ở dưới đất. . . Tổ mối cũng như tổ kiến có bà chúa, có vua, các chú mối-quân và các cô mối-thợ. Mối-quân, mối-thợ hay mối-vua còn dễ thấy chứ bà chúa mối thì ít khi gặp được, vì chúa bao giờ cũng nằm tận dưới đáy tổ cách mặt đất đến vài thước. Mỗi tổ chỉ có một chúa và cũng như kiến, chỉ chúa mối để được thôi.

Những con mối cánh các em thường thấy bay vào trong nhà là các mối-vua đó. Mối-vua mình chỉ dài độ một phân tây, trái lại mối-chúa thân hình to gần bằng quả đậu ván.

— Thế nó cũng dễ như kiến-chúa vậy.

— Phải, mối-chúa nằm dữa buồng để rộng, trung quanh có rất nhiều các chị mối-thợ săn sóc hầu hạ. Các cậu mối-quân xếp hàng ở ngoài để phòng khi nguy biến che chở cho chúa. Vô phúc cho anh sâu

bọ nào mà vào đấy thì những cặp răng kim nhọn kia sẽ sé ra tơi bời.

Trông, chúng đã sắp hàn kín được đường hầm...

— Thế những đường hầm này chúng chỉ đắp ở dưới đất thôi hở anh ? Nếu ai đi không để ý thì họ đâm bẹp đi có lẽ không biết bao nhiêu mỗi.

— Không, có khi chúng đắp cả lên thân cây, nghĩa là bất cứ chỗ nào chúng cần phải đi tới. Nhưng cũng có thứ mỗi không cần đắp đường hầm để tránh những sâu bọ thù địch. Ở bên Phi-châu có một giống gọi là « mỗi-ống-tiêm ». Gọi thế là vì cậu mỗi-quân nào cũng có một cái ống dài ở bụng có thể phun ra một thứ hơi nước độc. Nước đó bắn vào người con sâu bọ nào, con đó sẽ bị tê-liệt vài giờ, và nằm yên một chỗ cho đến khi nước độc hết hiệu-lực.

Có thứ nước đó để bảo vệ cho cả tổ, các cậu mỗi đó không phải đắp đường hầm. Các cô mỗi-thợ muốn đi đâu chỉ việc bảo các cậu mỗi-quân đứng sếp hàng hai bên đường, chĩa các ống tiêm ra ngoài. Có động lập tức ống tiêm tiết ra hơi nước độc nên không có một chị kiến nào dám lảng vảng đến gần dãy « súng thần công » ấy nữa.

Ông Fabre, một nhà bác-học người Pháp, một tối có cho vào một cái cốc thủy-tinh úp xuống bàn

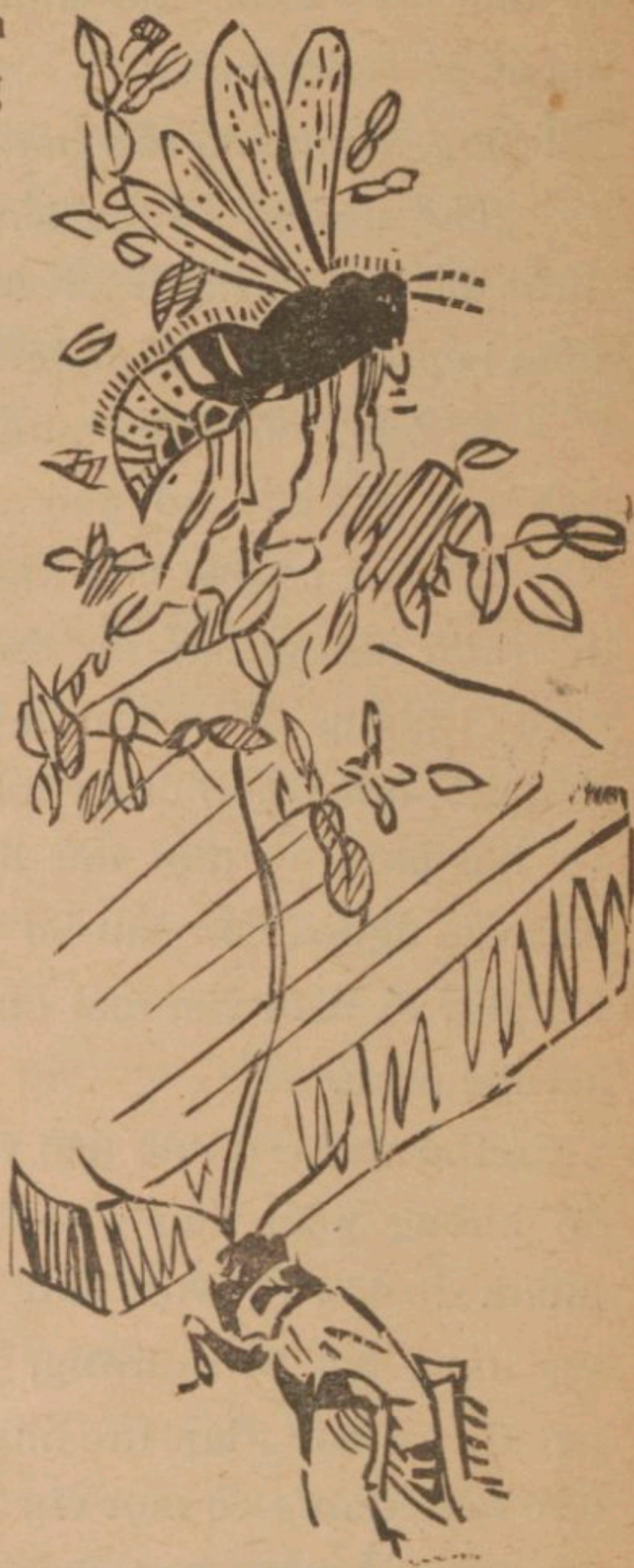
dăm cậu mỗi-ống-tiêm và vài chị kiến. Sáng hôm sau, một cảnh tượng rất buồn cười hiện ra : trong cốc mấy cậu mỗi chĩa ống tiêm quây mấy chị kiến vào giữa. Kiến bị tê liệt nằm còng queo không nhúc nhích. Một lúc lâu các chị kiến hồi lại, mỗi lại bơm thêm hơi nước độc, thế là các chị lại ngay đứ đừ như chết vài giờ nữa...

Một tiếng vo vo rất đều tạt về phía mấy anh em : Một con vật nhỏ dương cánh là là bay trên đám cỏ. Tâm quay lại nhìn rồi nói :

— Gớm, đồ nhặng !

Nhưng Hải đề ý ngay từ lúc con vật mới sà đến, chữa ngay :

— Không phải nhặng đâu em ạ. Ong xanh



Ong liền bỏ râu để ra bay lên... (trang 21).

đấy ! Không kể mối-ống-tiêm, nhiều sâu bọ khác cũng có một thứ nọc độc để giữ mình hay để kiếm mồi : như ong, kiến, sâu róm, bọ net, tò vò...

Loài ong xanh này chỉ chuyên đi bắt dế. Nó đương tìm mồi sẵn. Nó đương tìm tổ dế đấy, những lỗ ăn sâu xuống đất mà các em thường đổ nước vào để cho dế bò lên.

Để ý xem, cuộc săn dế của các chú ong xanh cũng thú vị lắm. Bay là là mặt đất, ong xanh chăm chú nhìn từng lá cỏ, đám rêu. Nếu gặp một tổ dế nào là chú ta đậu xuống, ra sức bới đất cho miệng tổ rộng thêm ra. Lúc bấy giờ chú mới cẩn thận bò vào thăm thú. Gặp dế con thì miếng mồi ấy dễ dàng lắm, chẳng may gặp phải dế-lão thì cuộc săn ấy không phải là thiếu nguy hiểm. Hai bên gặp địch thủ cả : ong-xanh có nọc độc nhưng dế đã có hàm răng lớn có thể cắn gãy cổ ong xanh và đôi càng mạnh đủ hất ngã kẻ thù để chiếm lấy phần được.

Ong xanh biết vậy và cũng nhiều mưu lắm. Chú lò dò vào tổ dế, lừa lúc vô ý « nắm » lấy râu dế kéo ra. Dế tức lắm, cố giằng râu ra không được. Ong lùi mãi cho đến khi đã kéo dế ra khỏi tổ.

Lên đến mặt đất là dế kém rồi. Một đặng ong xanh nhanh nhẹn, một đặng dế cục mịch. Ong liền bỏ râu dế ra, bay lên rồi đâm bổ xuống, đứng trên lưng dế mà tiêm thuốc độc. Dế nóng máu đá ong

xanh nhưng ong xanh bắn ra một quầng xa, đã bay ngay lại tiêm vài nhát nữa. Thế là dễ chết: cả mình dễ run lên vì nọc độc đã ngấm. Chân dần dần không cử động được nữa. Ong xanh cứ việc lúi về tổ làm mồi nuôi con.

Tâm ngạc nhiên hỏi:

— Em tưởng ong chỉ hút nhị hoa, ai ngờ lại ăn cả thịt dễ à?

Hải cười đáp:

— Ong hút nhị hoa là loài ong mật, còn ong này là ong-xanh kia mà. Cũng gọi là ong nhưng đời sống khác nhau, nên tổ ong-xanh không phải như những tổ ong mật các em thấy ở bên bác Đình đầu!

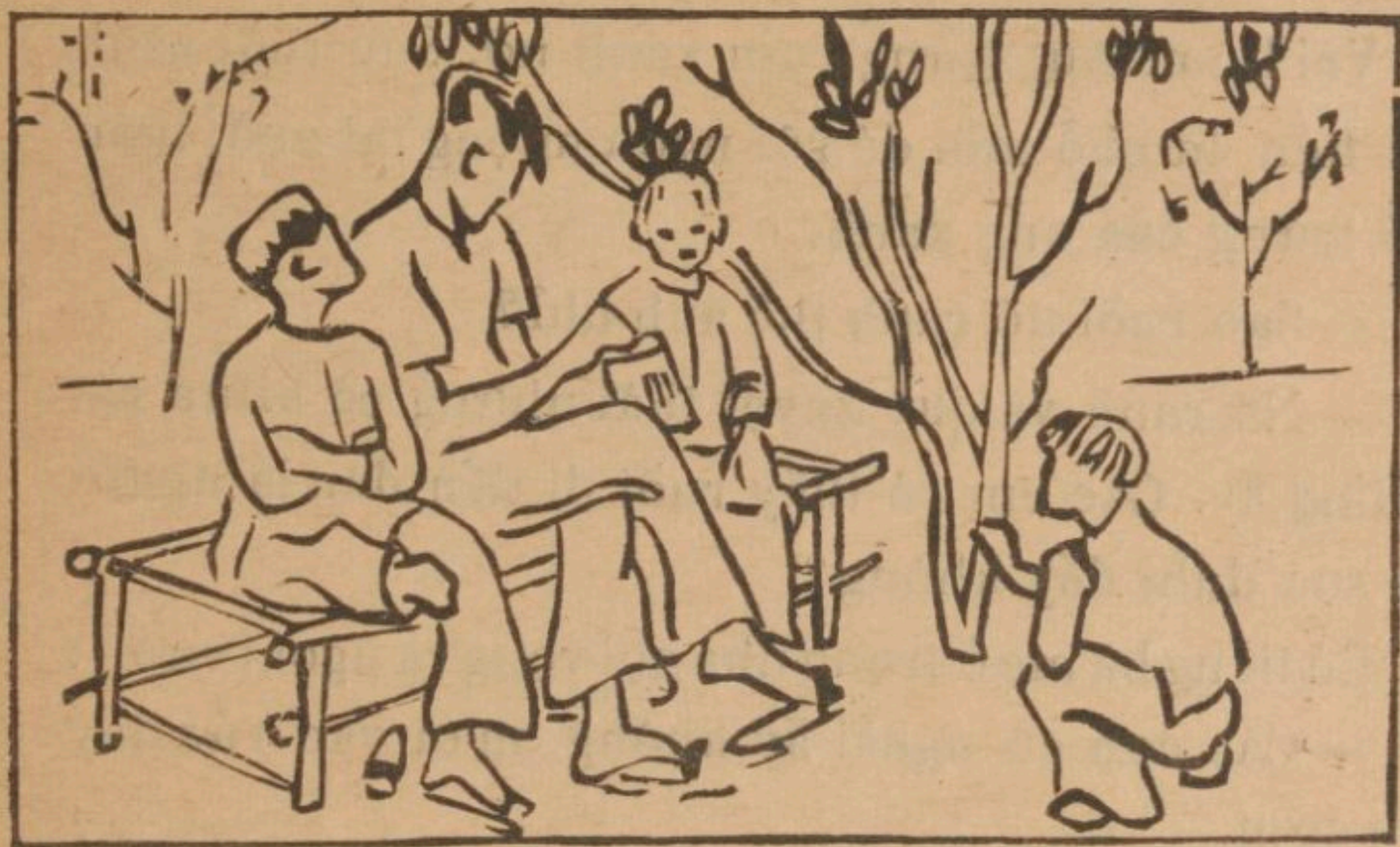
— Vậy nó thế nào?

— Tổ ong-xanh tự ong đắp lấy, bằng đất, hình có lúc tròn để một cửa ra vào loe như hũ rượu, có lúc dài như những hạt đỗ đỏ. Khi đã kiếm mồi về chắt đầy tổ rồi, chú ong xanh đem đặt trong mỗi ngăn tổ một cái trứng. Đoạn lấy đất gắn cửa ra vào lại.

Vài hôm sau trứng nở, một con sâu con chui ở trong ra liền lấy vỏ trứng nặn thành một cái ống dài. Sâu nép mình trong ống đó; khi nào đói lại chạy ra miệng ống thò đầu sang đồng mồi mà ăn. Một khi đã khá lớn, không ở vừa trong ống vỏ trứng nữa liền chui ra ngoài lột xác thành một con sâu trông như con nhộng và ít lâu hóa lột một lần

nữa ra ong xanh. Lúc đó nó sẽ phá tổ ra ngoài đủ sức đi kiếm ăn một mình như bố nó trước.

Nhưng ở đời thường có những giống quỷ quyết chỉ muốn lợi dụng công khó nhọc của kẻ khác để đỡ việc cho mình. Nuôi con như ong xanh tưởng



Anh sẽ nói nhiều các em nghe... (trang 24).

đã chu đáo mà còn có chỗ hờ hênh để « người ta » lợi dụng được. « Người ta » đây là cậu ruồi xanh, một thứ ruồi mình xanh biếc khác nhặng ở chỗ bé hơn.

Cậu ruồi xanh tinh quái lắm. Cậu rất lười nuôi con — cái giống ruồi vẫn lười như thế, không để trứng vào đồng rác này thì cũng mang bỏ ở vũng

nước bần kia – nhưng được cái khôn khéo. Xem nơi nào có tổ ong xanh mới đắp, mỗi chất đã gần đầy, cậu liền đem đặt trứng của mình vào giữa đồng đồ ăn ấy. Ong xanh vô tình cứ chắt mỗi thêm, đặt trứng và gắn cửa tổ lại tưởng không còn ai tranh dành món đồ ăn của đứa con sau này nữa.

Vài hôm sau, trứng ruồi xanh nở. Sâu ruồi xanh tự tiện ăn chỗ mỗi đó rồi ngon miệng lại nuốt luôn cả trứng của ong xanh.

— Sao ruồi nó ranh thế anh nhỉ?

— Nó ranh và quỷ quyết thật nhưng có ai tra cái giống ấy. Các em có thấy ruồi đi đến đâu là người ta sua đuôi đấy không?

Có tiếng bà mẹ ở trong nhà gọi vọng ra ngoài vườn:

— Các con có ngoài ấy không, mau vào rửa tay ăn cơm.

Hải vội bảo các em:

— Me gọi. Để lần khác anh sẽ nói nhiều các em nghe. Không cần đi đâu xa, một mảnh vườn con của nhà cũng đã chứa bao nhiêu bài cách-trí rất lý thú...

*Certifié sincère et véritable
au tirage de mille exemplaires
Hanoï le 4 Septembre 1941*



Phan-Khanh

GIẢI TRÍ

I — Ô CHỮ QUẢ TRÁM

(Ngang dọc giống nhau)

o
o o o
o o o o o
o o o
o

1 — Thêm chữ A là một con vật trở nặng được.

2 — Một con vật đi chậm có tiếng.

3 — Tên một ông vua lặn độn 10 năm mới đuổi được quân Minh ra khỏi bờ cõi nước nhà.

4 — Một đồ dùng để đánh cá.

5 — Đọc lên là tiếng chỉ 1 người thứ ba.

II — TIẾNG KÉP

Nửa trên là một thức ăn các em nhỏ yêu chuộng,
Phần dưới là con một ông vua.

Cả người tôi trở nên mạnh bạo hành động tự-do.

Tôi là gì ?

III — TIẾNG ĐỒNG ÂM

Tim một tiếng có nghĩa là :

1.) Con vật giữ tợn ở rừng ;

2.) Trình người trên một cách lần lút để hại người ;

3.) Nhờ để thiệt cho người khác ;

4.) Một thứ đưa tin, truyền tư-tưởng cho nhiều người.

IV — ĐOÁN CÂU

Đặt những chữ âm vào chỗ có chữ X để thành một câu tục-ngữ :

Gxn mxc thx đxn, gxn đxu thx rxng

Xem lời giải ở dưới

I	II	IV
1. L (A)	Đường hoàng	Gần mực thì đen
2. Sên		
3. Lê Lợi	III	Gần đèn thì rạng
4. Nơm		
5. I	Báo	

SÁCH HOA XUÂN

CỦA TUỔI TRẺ

Loại sách giải trí có ích viết riêng cho các em nhỏ

14 — Phố Blockhaus Nord — Hanoi

ĐÃ XUẤT BẢN

- | | |
|-------------------------------------|---------------------------------|
| 1. Một đêm trong rừng
thăm (hết) | 18. Trò quỷ thuật (hết) |
| 2. Cậu bé làng Ủng (hết) | 19. Ông bụt chùa vàng
(hết) |
| 3. Sóng gió (hết) | 20. Mười nàng tiên (hết) |
| 4. Hộp sữa đồ (hết) | 21. Hàn thực (hết) |
| 5. Gan trắng sỉ (hết) | 22. Cù không cười (hết) |
| 6. Cô bé quay tơ (hết) | 23. Đứa bé bỏ rơi |
| 7. Mồ côi (hết) | 24. Thạch-Sanh (hết) |
| 8. Truyện con thỏ (hết) | 25. Cái tranh (hết) |
| 9. Mối tử thù (hết) | 26. Cái đèn thần (hết) |
| 10. Vui chơi ca mùa I
(hết) | 27. Có ngày mai (hết) |
| 11. Thầy cai Tò-lăng dit
(hết) | 28. Cô bé gan dạ (hết) |
| 12. Lam-sơn họp mặt (hết) | 29. Sợ dừa (hết) |
| 13. Ba con chim (hết) | 30. Vui chơi ca mùa II
(hết) |
| 14. Cái sách biến hình (hết) | 31. Baden Powell |
| 15. Alibaba (hết) | 32. Yêu trẻ |
| 16. Lòng trẻ (hết) | 33. Con mèo đen |
| 17. Vua Bà (hết) | 34. Con ong cái kiến |

Những cuốn hết sẽ tuần tự in lại lần thứ hai

GIÁ MỘT HÀO MỘT CUỐN